

Trạm Hoài Viễn để giường khách nghỉ
 Xây trên bờ bên mé Gia Lâm (1035)
 Tây Nhai mở chợ cho dân
 Trên sông Tô Lịch bắt ngang chiếc cầu

Lệ từ lâu, năm nào cũng thế
 Vua thân hành tế lễ Thần Nông
 Tịch điền ruộng đã cày xong
 Nêu gương thiên hạ dốc lòng làm ăn

Vua lại dạy cung nhân dệt gấm (1040)
 Phát trống kho gấm Tống làm quà
 Từ đây sử dụng lụa nhà
 Trong dân sản xuất ; của ta, ta dùng

Dạy Hoàn Vương chấp cung xét hỏi
 Việc kiện thưa xử tội rồi tâu
 Lại cho Thái tử coi châu
 Để nghe chính sự ngỗ hầu ngày sau (1054)

Thuật dạy con bắt đầu như thế
 Cho muôn đời lấy để làm gương
 Tính vua đôi lúc bất thường
 Thích nghe sấm ký khoa trương việc mình

Trong Cấm Thành buồn tình giải trí
 Lập đoàn ca nhạc kỹ trăm người
 Vào rừng Kha Lãm tìm voi
 Dựng chùa Diên Hựu, xây đài chứa Kinh (1049)

Khắp đất nước thanh bình an lạc
 Vua là người trầm mặc tinh thông
 Tháng mười Giáp Ngọ, tiết đông (1054)
 Trường Xuân vua mất đau lòng con dân

Là một người bội phần cơ trí
 Việc quốc gia chăm chỉ sớm hôm
 Tiếc rằng hay nói khoe khoang
 Là người khai sáng mối nguồn về sau

LÝ THÁNH TÔNG (1054 - 1072) ĐẠI VIỆT

Được ngôi cao : Thái Tông Hoàng Đế
 Là Đông Cung thừa kế Nhật Tôn
 Một người tâm tính ôn tồn
 Thương dân, trọng việc lại còn lo xa

Đổi quốc hiệu thành ra Đại Việt (1054)
 Lập lịch triều, kỷ yếu định danh
 Gọi tên : Long Thụy Thái Bình
 Sửa sang chính sự, dân tình an sinh

Lập Văn Miếu , nặn hình Tứ Phối
 Những người hiền : Khổng Tử, Chu Công
 Bấy hai trò giỏi thờ chung
 Là đất văn vật, tấn phong nhân tài

Ngoài cấm thành xây dài cao nhất
Đặt tên là Bảo tháp Báo Thiên (1054)
Mười hai tầng đứng dính liền
Vươn cao chọc trượng oai nghiêm vô cùng

Gặp tiết đông lúc trời lạnh giá
Thương người tù thiếu cả chiếu chăn
Gian, ngay chưa biết tỏ tường
Truyền cho ngục lại phát chẩn để nằm (1055)

Xót dân tình phải chẳng không biết (1064)
Nên nhiều khi làm việc lỗ lăm
Xử người như với người thân
Lấy điều khoan giám gia ân cho người

Dân thiếu ăn, đức trời thừa thiếu (1075)
Tha thuế tô, một kiểu khuyến nông
Vua, Quan, Dân, lính một lòng
Giữ yên bờ cõi chẳng mòng riêng tây

Năm Kỷ Hợi lựa ngày Bắc phạt (1059)
Đánh Khâm Châu cả nước kinh hoàng
Biểu dương lực lượng vài hôm
Rồi cho triệt thoái truyền gom quân về

Đánh nước Tàu thị uy cho biết
Cũng bởi vì vua ghét Tống vương

Phản phúc đối trá dị thường
Nuốt lời binh viện đánh Nùng Trí Cao

Đánh Chiêm Thành răn vua Phiên trấn
Chúa Chăm-pa thất trận đầu hàng
Thế cùng Chế Củ xin dâng
Ba châu cắt đất xin nhường Thánh Tông

Vua bằng lòng tha cho Chế Củ
Cõi biên thù uy vũ vang danh
Thu về Địa Lý, Ma Linh (1069)
Cùng châu Bố Chính trở thành đất ta

Tuổi bốn mươi, sinh ra con nhỏ (1066)
Vua rất mừng, trăm họ hân hoan
Có người nổi dõng ngay vàng
Phong ngay thái tử, đăng quang sau này

Lý Thánh Tông có tài văn học (1056)
Làm minh văn cho đục trên bia
Cung thương sáng tác nghề kia
Phỏng theo nhạc khúc chẳng lìa âm Chiêm

Tiếng trống Chiêm vô cùng hấp dẫn
Điệu Pì dền khi bỗng, lúc khoan
Tám mươi điệu trống Kỳ Năng
Ri Nai khúc hát nhẹ nhàng vui thay

Nhân một hôm gặp ngày xuân nhựt (1063)

Dân hiếu kỳ nô nức tranh đua
 Nhân ngài đi vãn cảnh chùa
 Cố nhìn được mặt đức vua một lần

Chỉ riêng một, giai nhân tuyệt sắc
 Không nhìn vua, nép mặt bên lan
 Khiến vua làm lạ vô vàn
 Vua cho võng kiệu để mang nàng về

Tên Ý Lan cũng vì tích đó
 Là một người sắc sảo thông minh
 Thay vua việc nước điều hành
 Khi chông sang đánh Chiêm Thành năm sau

Lý Thánh Tông tài cao nhân hậu
 Coi việc dân , đạt thấu lẽ trời
 Cơ đồ gánh vác trên vai
 Bình Chiêm, phạt Tống trong ngoài vỹ yên

QUYỂN NĂM

LÝ NHÂN TÔNG HOÀNG ĐẾ (1072 - 1127)

Vua băng hà, con lên bảy tuổi (1072)
 Húy Càn Đức, miếu hiệu Nhân Tông
 Lý Đạo Thành được sắc phong
 Thái sự phụ chính để trông triều đình

Đổi niên hiệu Thái Ninh năm Tý (1072)
 Bà buông rèm chính sự cùng nghe
 Tranh quyền bức tử Hoàng Phi
 Là Hoàng thái hậu đương thì họ Dương
 Lý Đạo Thành lên đường biên trấn (1073)
 Cũng chỉ vì can gián Linh Nhân
 Giết người nào có ăn năn
 Một rừng, hai hổ thiệt rằng khó thay

Việc triều chính trong tay Thái hậu (1072)
 Nhân tiết xuân xuống chiếu tuyển sinh (1075)
 Lựa người bác học minh kinh
 Tam trường lều chông cho lưu danh với đời

Lê Văn Thịnh tên ngời bằng hổ
 Được vời vào dạy dỗ cho vua
 Thăng dần lên chức thái sư (1085)
 Về sau tạo phản mưu đồ thí quân (1096)

Gia nô Thịnh là dân Đại Lý
 Có thuật riêng kỳ bí quái chiêu
 Tưởng rằng áp đảo làm liều
 Nên chi suýt chết vì theo lũ này

Lý Nhân Tông một tay thư pháp (1118)
 Nét rồng bay chữ khắc trên bia
 Minh Văn mấy vận Đường thi
 "Lãm sơn dạ yến" vườn khuya gảy đàn (1120)

Nước thanh bình thắt bông kết tụi
 Khấp kinh thành mở hội hoa đăng
 Đàm thi, giữa buổi xuân quang
 Trong trời trắng xóa một màn tuyết rơi (1102)

Để có người xiển dương văn hiến
 Lựa nhân tài hội tuyển chiêu sinh (1086)
 Học theo Khổng Mạnh thánh hiền
 Chuyên văn, luyện võ rạng danh nước nhà

Quốc tử giám mở ra luật mới
 Cho những người biết chữ vào thêm
 So tài giỏi, kém phân minh
 Môn thi : Tính toán, luật hình học riêng (1086)

Mạc Hiến Tích đề tên bảng yết
 Bỏ làm quan học sĩ hàn lâm (1086)
 Về sau đi sứ mấy lần (1094)
 Thay vua yên vỗ quan quân Chiêm Thành

Cho lão thần được quyền ngời tấu
 Trời vào thu, ban áo các quan
 Mùa xuân lập yến đãi đấng (1123)
 Vua quan cùng sống thân bằng với nhau

Vua ra lệnh : giết trâu phạt trượng
 Đến mùa xuân không đốn chặt cây (1126)
 Cấm dùng gậy nhọn cầm tay
 Cùng đồ sắt thép kết bầy đánh nhau

Để giao thông xây cầu, đắp lộ
 Sửa kinh thành những chỗ hư hao (1078)
 Đắp đê Cơ Xá thêm cao
 Để ngăn nước lụt tràn vào kinh đô

Trong xây cất truyền cho nung ngói
 Để lợp nhà tránh khỏi thiên tai
 Hội đàm với sứ nước ngoài
 Định xong cương giới đất đai rõ ràng (1084)

Vương An Thạch nghĩ rằng Đại Việt (1075)
 Bị Chiêm Thành đánh giết hết quân
 Bây giờ công phá một lần
 Chắc rằng chiến thắng sẽ nằm trong tay

Vua Tống sai Lưu Di - Thẩm Khởi
 Ngầm dấy binh yểm tại Quế Châu
 Thuyền bè , quân dụng đưa vào
 Cấm dân buôn bán ra vào nước ta

Biết ý đồ của nhà Bắc Tống
 Thường Kiệt cho làm tướng điều quân (1075)
 Tiến sang đánh trước Châu Khâm
 Châu Liêm cô thế đầu hàng quân ta

Tướng Ung Châu tên là Tô Giám
 Cố thủ thành, không dám động quân
 Bốn mươi ngày cố cầm chân

Cuối cùng lương cạn phải dâng nộp thành

Ta bắt sống dân binh mười vạn
Phá chiến hào san phẳng môn quan
Làm cho dân Tống bàng hoàng
Trước sức công phá dễ dàng của ta

Vào tháng ba (1076), Tống cho Phủ Sứ
Đến Chiêm Thành phủ dụ Nam Man
Tống quân, Chân Lạp họp bàn
Bao vây Đại Việt dọn đường tiến quân

Chúng liên minh tạo xong thế trận (1076)
Hai gọng kìm, dưới tấn đánh ngang
Quách Quỳ Chiêu Thảo sứ quân
Đem theo chín tướng, vài trăm chiến thuyền

Lại cho thêm viên quan Triệu Tiết
Làm Phó Tướng dồn hết quân sang
Khí tài, lương thực sẵn sàng
Lựa ngày xuất phát lên đường tấn công

Lý Thường Kiệt chặn sông Như Nguyệt (1076)
Rải phục binh thề quyết tới cùng
Đánh tan lũ giặc tàn hung
Tả tơi vó ngựa, cong lưng chạy dài

Tương truyền rằng lúc xây rào chắn
Dọc theo sông để chống đại binh

Thì nghe có tiếng trong đền
Thần nhân Khiếu - Hát lời truyền như sau :

"Nam quốc sơn hà Nam đế cư
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư"

Quả nhiên ứng nhiệm thiên cơ
Dân ta đã đuổi kẻ thù bắc phương

Lý Thường Kiệt giám quan trong Nội
Lại là người danh nổi ngoài biên (1076)
Nức tài người phá Tống bình Chiêm
Chính người viết bản văn tuyên để đời

Năm Giáp Thân ở nơi biên trấn (1104)
Quân Chiêm Thành xâm lấn nước ta
Vua Chiêm là Chế Ma Na
Đem quân đòi lại đất nhà trước đây

Vua vội sai tướng quân Thường Kiệt
Trở oai thần đuổi hết giặc Man
Thu hồi toàn vẹn giang sơn
Bắt Chiêm phải cống mấy năm một lần

Lý Nhân Tông không con nối nghiệp
Nuôi Dương Hoán để thế ngôi mình (1117)
Hoán người đĩnh ngộ thông minh

Phong làm thái tử thay mình mai sau

Trong tiết thu vào năm Đinh Dậu (1117)
Ngày qua đời Thái hậu Ý Lan
Tổ chúc hỏa táng quốc tang
Chôn theo hầu gái, hỏa đàn thiêu thân

Nghe biên giới phỉ quân quấy nhiễu
Vua vội vàng xuống chiếu viễn chinh
Rợp trời cờ xí tinh binh
Thảo ra kế hoạch tự mình điều quân

Bến Thiên Thu lừng vang tiếng trống
Đoàn chiến thuyền rẽ sóng vạch sương
Đánh tan, bắt sống Ngụy Bàng
Dẹp yên các động dọc đường quan sơn

Cho tịch thu bạc vàng, tơ lụa
Cùng trâu dê, thóc lúa, bò heo
Tù binh bắt được đem theo
Vua tha không giết làm điều hiếu sinh

Ngày cuối cùng biết mình sắp chết (1127)
Vua nói rằng : "Bỏ việc xây lăng
Lễ tang giản dị khiêm cần
Giảm phần nghi lễ cho dân khỏi phiền

Ta : nhiều năm đã lên nổi nghiệp
Nhiệm vụ thì chưa kịp làm xong
Nay thời đến phút lâm chung
Ta lo Thái Tử chưa thông việc triều

Nhờ Thái úy phải theo phò tá
Coi Ấu Vương , Trẫm đã giao cho
Vì dân giữ vững cơ đồ
Còn ta, lãng mộ đơn sơ nhẹ nhàn"

Ngày vua băng sao sa sấm hiện
Năm Đinh Mùi ở điện Vĩnh Quang (1127)
Thái tử thọ lễ đăng quang
Quy bên linh cữu đang quàng nơi đây

Bỏ cõi đời nghìn thu vĩnh viễn
Gió lạnh lòng khi tiết đông sang
Ngậm ngùi đi, ở lễ thường
Sáu ba năm ấy đoạn trường một phen
(thọ 63 tuổi)

LÝ THẦN TÔNG (1128 - 1138)

Lý Thần Tông nguyên niên Thiên Thuận (1128)
Thái úy Lê giúp rập lên ngôi
Làm vua vào tuổi mười hai
Hưởng dương quá mỏng, đức tài cũng không

Việc triều chính do công Thái Úy
 Đám bề tôi thì chỉ nịnh vua
 Đem vàng bạch với hữu, rùa (1129)
 Dâng lên Hoàng Thượng để mua vui lòng (1137)

Từ hoạn quan, Vương Công, Tể Tướng
 Toàn một bày nghề ngăn tham lam
 Vua thì mê tín dị đoan
 Vừa mới mười bảy tuổi có con để bồng

Vua xuống chiếu : Lấy chồng phải đợi (1130)
 Đẹp xinh thì tuyển tới cung đình
 Những cô xấu xí ngoại hình
 Thì vua không tuyển mặc tình tự do
 Lý Thần Tông vô lọ kém cỏi (1134)
 Lại dâm bôn để dưới lòng quyền
 Lân bang Chân Lạp và Chiêm (1137)
 Thường hay quấy nhiễu ven biên nước mình

Trong kinh thành vua ra chiếu chỉ
 Mỗi ba nhà quản lý lấy nhau
 Nếu không kiểm soát trước sau
 Thì cùng liên đới cũng như tội hình

Lịnh ban ra rùng mình sồn óc (1137)
 Tạo nghi ngờ tang tóc trong dân
 Suy đồi hỗn loạn nhân tâm
 Gây thêm chia rẽ quân dân bấy giờ

Biết thời cơ nước đang hỗn loạn
 Quân Chiêm Thành tiến đánh nước ta
 Chúng vào đánh cướp Đồ Gia (1128)
 Bấy trăm thuyền chiến tiến qua vùng này

Lý Công Bình có tài trấn áp (1137)
 Chận Chiêm Thành, Chân Lạp mấy phen
 Dụng binh quân pháp rất nghiêm
 Nhờ ông đất nước giữ nguyên cõi bờ

Ở kinh thành cũng như biên trấn
 Nhiều năm liền hạn hán triền miên (1138)
 Vua thì đau ốm liên miên
 Bao nhiêu quyết định dưới quyền thái su

Thuở bấy giờ Thần Tông tại thế
 Vua ra nhiều chiếu chỉ oái ăm (1128)
 Dựa vào tiền của đem dâng
 Mà ban chức tước quan hàm đất đai

Năm Bính Thìn (1136) khi khai đất ở
 Hương Lãn kinh tìm thấy chuông xưa
 Đó là di chỉ đồng sơ
 Cửa nền văn hóa có từ ngàn năm

Phá Tô Lãng , tướng người Chân Lạp
 Đem quân vào trấn áp Nghệ An (1137)
 Làm dân khiếp đảm kinh hoàng
 May mà cứu viện dẹp tan tức thì

Lý Thần Tông ham mê tiền bạc
Việc triều đình để mặc các quan
Biên thù giặc cướp dọc ngang
Quốc gia bất ổn lại càng khổ thêm

LÝ ANH TÔNG HOÀNG ĐẾ (1138 - 1175)

Tân Hoàng đế húy tên Thiên Tộ
Lên làm vua tuổi độ lên ba (1138)
Mẫu thân : Cảm Thánh lệnh bà
Được phong thái hậu cũng là người gian

Mấy năm sau bốn phương loạn lạc
Triệu Trí Chi khoát lác xưng vương (1140)
Sau Đàm Hữu Lượng làm càn (1144)
Sách dân, quấy nhiễu biên cương một thời
Lý Anh Tông tuổi đời non nớt
Bao nhiêu điều việc nước việc dân
Đều do Thái Úy Đại Thần
Một tay quyết định lẩn dần quyền vua

Đỗ Anh Vũ thế thừa làm ấu (1150)
Lại tư thông Thái Hậu họ Lê
Gian dâm trong chốn phòng the
Giữa triều khoá lác chẳng hề nề nang

Sai quan thường hất hàm ra hiệu
Vung tay lên như kiếu côn đồ
Nội cung tự tiện ra vô

Quần thần hãi sợ, giả đồ làm ngơ

Điện Tiên Đô chỉ huy : Vũ Đái
Cùng đại thần khảng khái bắt giam
Lũ quan hối lộ, tham lam
Thông dâm thái hậu lại làm ô danh

Tội rành rành phải đem xử trảm
Quan Nguyễn Dương tấu bẩm xử liền
Nhưng vì Vũ Đái tham tiền
Chỉ phạt Thái Úy làm điền nhi thôi

Thái hậu đòi Phục quyền Anh Vũ
Cho y làm chức cũ như xưa (1150)
Y bèn núp bóng sau vua
Bức người đến chết, trả thù tới nơi

Y hạ lệnh cho người khủng bố
Làm kinh thành ngạt thở khắp nơi
Cấm không tụ họp ba người (1150)
Cấm không đi lại chệch bai triều đình

Lệnh khủng bố kéo dài liên tục
Cho đến khi Anh Vũ lìa đời (1164)
Bàn dân thiên hạ khắp nơi
Thở phào nhẹ nhõm khỏi loài sói lang

Tô Hiến Thành được làm đại tướng (1161)
 Bên cạnh vua chỉnh đốn việc triều
 Được vua rất mực kính yêu
 Ngoại giao (1163) nội trị nhiều điều sửa sang

Vua nước Tống vào năm Bảo Ứng (1164)
 Sai sứ sang đem tặng Anh Tông
 An Nam chiếu chỉ sắc phong
 Đổi tên Giao Chỉ để hòng dụ ta

Nền ngoại giao giữa ta và Tống
 Suốt nhiều năm chẵn động can qua
 Giữ tình lân quốc hiếu hòa
 Bán buôn hai nước vào ra dễ dàng

Với các quan : Đặt khoa khảo thí (1162)
 Cứ chín năm thanh lý một lần
 Thăng quan tiến chức lên dần
 Giúp người trung chính lập thân dễ dàng

Vua đi tuần những nơi hiểm yếu
 Bởi vì người muốn hiểu ý dân (1171)
 Hình sông, thế núi xa gần
 Bảng đồ ghi chú, phiên thần lân bang (1172)

Vua học bắn xạ trường dựng bảng (1170)
 Khuyên các quan võ tướng hằng ngày
 Chuyên lo huấn luyện cho hay

Phép công phá trận lại bày ra ôn

Nơi đảo xa Vân Đồn lập trại
 Cho thuyền buồm đi lại giao thương
 Xiêm La, Lộ Lạc cũng thường
 Trảo Oa cũng đến bán hàng cho ta (1149)

Vua quyết định không tha Thái Tử (1174)
 Long Xưởng người cư xử vô luân
 Làm điều trái đạo bất nhân
 Thông dâm cùng với phi tần của cha

Lệnh ban ra phong cho Long Trát
 Nổi nghiệp nhà ký thác truyền ngôi
 Đông Cung Thái Tử lập rồi
 Quyền nhiếp chính sự , triệu vời Tô Quân

Tô Hiến Thành được vua phó chức (1175)
 Giao con mình cho bậc đại thần
 Dốc lòng phò tá Ấu Quân
 Một người trung nghĩa cầm cân giữa triều

Vua băng hà, vâng theo di chiếu
 Tô Hiến Thành rước kiệu tân quân
 Lên ngôi hoàng đế chẵn dân
 Chăm lo chính sự, sửa sang mọi đàng

LÝ CAO TÔNG HOÀNG ĐẾ (1176 - 1210)

Hiệu Trinh Phù vua ban cho nước
Việc triều đình các cấp cân phân
Tháng giêng năm đó Bính Thân (1176)
Đại xá thiên hạ bàn dân làm đầu

Nơi biên trấn diệt đồ giặc cướp
Việc triều đình từng bước sửa sang
Vua, quan nhiệm vụ rõ ràng
Chia làm ba bậc quan trường biểu nghi

Mời giáo thụ dạy vì Ấu Chúa
Cáo trong dân để lựa nhân tài
Sửa sang luật pháp cho ngay
Lập trường dạy học giúp người mở mang

Tô Hiến Thành bỗng mang bạo bệnh
Thương cho ông mới đến giữa đường
Bao nhiêu kế hoạch dở dang
Không ai nối tiếp theo gương của người

Khi lâm chung có người đến hỏi
Ai là người thay chỗ của ông ?
Lựa người lương đồng tôi trung
Vì nước tiến cử không hàm ơn riêng

Đỗ An Di nắm quyền Phụ Chính (1179)
Cũng ra tay bình định biên cương
Chọn người tài giỏi, hiền lương
Giúp lo việc nước tìm đường cứu dân

Giặc nhiều nhường muôn phần khốn đốn
Thêm thiên tai bất ổn triều miên (1181)
Đói to, người chết liền liền
Chết luôn một nửa, khi nguyên cả làng (1208)

Thóc chẩn cấp vua ban cứu đói
E sợ rằng cướp lại nổi ra
Gieo xong vụ lúa tháng ba
Dần dần ổn định vượt qua hiểm nghèo

Năm Ất Tỵ vua treo yết bảng (1185)
Chiêu hiền tài hương đảng thôn lân
Nghe đồn, sĩ tử xa gần
Mang lều, vác chông dự phần ghi danh

Bùi Quốc Khải đã giành đầu bảng (1185)
Đỗ khoa này vào khoảng ba mươi
Văn hay, võ giỏi chọn người
Vào hầu vua học ngay nơi điện rồng

Đàm Sĩ Mông được phong thái phó (1190)
Đất nước này từ đó điều linh
Trùng tu lại Điện Vĩnh Ninh
Đào sông Tô Lịch ngoại thành Thăng Long (1192)

Đàm Sĩ Mông vốn không kiến thức
 Lại là người nhu nhược trí ngu
 Để cho triều chính rối mù
 Quốc gia phân hóa cơ đồ tan hoang

Vua càng lớn lại càng biếng nhác
 Mãi rong chơi , quên nước quên nhà
 Ham tiền , trở thói trăng hoa
 Lún sâu chìm đắm khó đà thoát ra

Năm Mậu Thìn tháng ba đối lớn (1208)
 Xác của người từng đống gối nhau
 Trong triều yến tiệc ra vào
 Ngoài kia dân chết vua nào biết chi

Lấy thú vui cầm kỳ, thi tửu
 Rủ trưởng đào khúc múa Chiêm nương
 Tối ngày nhã nhạc xen xang
 Chế ra khúc nhạc muôn vàn thương tâm

Điệu Chiêm thành tiếng ngâm ai oán
 Đàn Kha Nhi nghe thảm, nghe thương
 Mủi lòng sầu rúc giây buông
 Hồn đau tiếc nuối ngậm buồn nghìn năm

Đàn như tiếng thì thầm vạn kiếp
 Khèn như lời nuối tiếc thương hồ
 Khúc Chiêm xé ruột thẩn thờ

Cao Tông lại chế tiếng hồ, tiếng thanh

Trong cấm thành tàn canh chưa đã
 Ở ngoài biên giặc giã nổi lên
 Vua quan một lũ tham tiền
 Lâu đài cung điện xây riêng cho mình (1203)

Nước tan tành, dân tình ly tán
 Rất nhiều nơi ta thán vua quan
 Lại nghe sàm tấu bắt giam
 Giết người vô tội, dân càng oán thêm

Bọn Quách Bốc giận đem quân đến (1209)
 Xông vào thành quyết chém hôn quân
 Cao Tông hoảng vía bạc hồn
 Cùng con tháo chạy tới Đông Bộ Đầu

Bốc vào thành cùng nhau phế lập
 Đưa Hoàng tử tên Sám lên ngôi
 Sĩ Mông, Chính Lại được ngồi
 Vào cương vị cũ như thời Cao Tông

Phế Vương chạy ra sông Quy Hóa
 Thái tử thì phải quá Lưu Gia (1209)
 Được nhà Trần Lý đón qua
 Giúp vua dựng lại sơn hà từ đây

Nhưng vua vốn là tay kinh suất
 Việc triều đình phó mặc các quan

Lại tham lăm của, nhiều vàng
Gây thù kết oán với hàng vương thân

Ngày vua băng vào năm Canh Ngọ (1210)
Thái tử Sám nhân đó lên ngai
Kiến Gia niên hiệu mới thay
Sai thuyền đi đón vợ này ở xa

LÝ HUỆ TÔNG HOÀNG ĐẾ (1211 - 1224)

Cho thuyền rồng đi nhanh để đón
Trần Thị Dung về chốn kinh sư (1211)
Cùng đi còn có Trung Từ
Nguyên Phi ban chức chiếu thư sẵn sàng

Cho anh vợ đảm đang việc nước
Trần Tự Khánh phong tước Thành hầu
Rời phong Thái úy năm sau (1216)
Sửa sang việc nước từ lâu rồi mù

Còn Trần Thừa phong làm Phán Thủ (1216)
Ở trong cung phục vụ hoàng gia
Mon men đến việc nước nhà
Lên chức Phụ Chính đứng ra điều hành

Giặc Đoàn Thượng tung hoành ngang dọc (1212)

Dựa thời cơ cướp bóc lương dân
Quân Chiêm đánh phá Nghệ An (1216)
Lại thêm Nguyễn Nộn tiếm phần, xưng vương
(1220)

Nước thì loạn trăm đường khốn đốn
Kho quân lương hao tổn quá nhiều
Vua thì mắc bệnh hiểm nghèo
Tâm thần phân liệt đủ điều bi ai (1217)

LÝ CHIÊU HOÀNG (1224 - 1225)

Vua không có con trai nối dõi
Bèn truyền cho hoàng nữ lên ngôi (1224)
Tháng mười, Chiêu Thánh thay người
Vua bèn xuống tóc, bỏ đời đi tu

Vua xuất gia ở chùa Chân giáo
Bỏ Vương Y, mặc áo nâu sồng
An vui tự tại trong lòng
May ra căn bệnh tâm thần được yên

Lý Chiêu Hoàng vừa lên bảy tuổi
Được Điện tiền Thủ Độ trông coi (1224)
Đem người hậu hạ bên ngài
Ông cho Trần Cảnh trong vai người hầu

Bọn trẻ con rất mau kết bạn
 Thường bày trò chạy trước, cản sau
 Nhưng nào chúng có ngờ đâu
 Mưu cơ , Thủ Độ trong đầu nghĩ ngay

Phải nhanh tay chiếm liền ngôi báu
 Bằng mọi đường cho dẫu gian manh
 Viết tờ chiếu chỉ nhân danh
 Chiêu Hoàng, Trần Cảnh trở thành uyên ương

Lễ nhường ngôi Chiêu Hoàng cho Cảnh (1225)
 Được tiến hành trong điện Thiên An
 Vua ban chiếu chỉ rõ ràng
 Nhường cho Trần Cảnh , ngai vàng từ đây

Đổi niên hiệu chọn ngày mười một
 Xuống chiếu rằng đại xá toàn dân
 Phong cho Thủ Độ đại thần
 Là Quốc Trượng Phụ đỡ đàn bên vua

Triều nhà Lý, chín vua tất cả
 Trái hai trăm mười sáu năm già
 Kể từ Công Uẩn tính qua
 Đến đời Chiêu Thánh cũng là khá lâu (1010 -
 1225)

Hai trăm năm xôn xao một vẽ
 Sân cung đình bóng quế trần gian

Cột chùa một nét bút son
 Cũng là định mệnh vô thường đó chẳng ?

Nhất bát công đức thủy
 Tùy duyên hóa thế gian
 Quang quang trùng chiếu chúc
 Một ảnh nhật đăng san

Cơ đồ nữa mảnh trăng tan
 Tử sinh rồi cũng qua đường trầm luân

QUYỂN 6

TRIỀU ĐẠI NHÀ TRẦN (1225 - 1413) TRẦN THÁI TÔNG HOÀNG ĐẾ (1226 - 1258)

Kỷ nhà Trần bắt đầu ghi dấu
 Kể từ năm Ất Dậu nguyên niên
 Thái Tông Trần Cảnh nắm quyền
 Được Chiêu Hoàng đế đã truyền ngôi cho

Hiệu Kiến Trung kể từ dạo đó
 Qua năm sau phế bỏ Thượng Hoàng
 Pháp Danh đổi gọi Huệ Quang
 Mượn nơi cửa Phật tìm đường nương thân

Chùa Chân Giáo một lần hội ngộ
 Độ thấy vua nhỏ cỏ ngoài sân

Bèn quay nhắ một lời rằng :
"Nhỏ cỏ phải nhỏ cả thân rể này"

Hiểu ý ngay âm mưu của Độ
Y muốn rằng bức tử mình đây !
Vua bèn treo cổ lên cây
Sau chùa Chân giáo trước ngày trung thu.

Đem Thái Hậu gả cho Thủ Độ
Vua bất kể đó chỗ bà con
Khởi đầu một kiểu loạn luân
Chị em trong một họ Trần lấy nhau !

Thập kỷ đầu, trên ngôi cửu ngũ (1225 - 1235)
Việc an dân tất cả đều do
Một tay Thủ Độ bấy giờ
Toàn quyền quyết định, bày trò đặt ra

Tiền Tĩnh Bách tung ra khắp nước (1226)
Mọi giấy tờ muốn được làm tin
Lăn tay, điểm chỉ mà in
Vào trong đơn viết hai bên đã làm

Lệ hàng năm, lễ thần Đồng Cổ (1230)
Họp vua quan máu nhỏ ăn thề
Truyền cho Tư pháp lập ty
Đặt tên Bình Bạc xét về kiện thưa

Cho cải biên "Quốc Triều Thống Chế" (1230)

Viết "Quốc Triều Thường Lễ" mười pho
Soát xem từ trước tới giờ
Lễ nghi, luật lệ, sửa cho hợp thời

Mở khoa thi chọn người trí thức (1232)
Chọn những ai đáng bực tài danh
Tháng hai, vào đúng năm Thìn
Trương Hạch, Lưu Diễm xướng danh bản tiền

Đệ nhị giáp : Đặng Diên, Trình Phẫu
Còn Đệ tam : Chu Phổ họ Trần
Quốc Miếu húy chữ đã ban
Để cho dân biết vương mang chữ này

Lời Thủ Độ năm xưa đã rõ
Nhân vào ngày cúng giỗ Tiên Vương (1232)
Tổ chức ở chốn Thái Đường
Mời người họ Lý bốn phương trở về

Trần Thủ Độ sai đi đào hố
Phủ đất rồi dựng ở bên trên
Lễ đài hương án trang nghiêm
Giật cho đất sụp giết nguyên mọi người

Qua năm sau tháng hai Giáp Ngọ (1234)
Thượng Hoàng băng vừa độ thu sang
Di hài táng ở Thọ Lăng
Rồi cho Trần Liễu đảm đương chức này

Vua ra lệnh cho xây cung điện
 Truyền sai người vét giếng đào kênh
 Sở Dinh rà soát lại xem
 Khảo thi tam giáo , sửa đình trùng tu

Triều nhà Trần, thói hư khó nói
 Việc đầu tiên là tội loạn luân
 Anh em chú bác xa gần
 Chị dâu, em rể gió trăng phải lòng

Việc Thái Tông lấy vợ Trần Liễu
 Là đề tài đàm tiếu trong dân
 Còn Trần Thủ Độ bất cần
 Vào năm Ất Dậu. lấy luôn chị mình

Chuyện : " Trần Liễu vào thành khải tấu
 Nhân đi ngang nhìn thấy cung phi
 Động lòng chó lợn đòi khi
 Dở trò nham nhở Liễu đề cương dâm

Còn Trần Cảnh tà tâm làm tới
 Cướp vợ anh vừa mới mang thai
 Khiến cho Trần Liễu hận đời
 Kéo quân hỏi tội cái loài sói lang

Trong đời tư, mười phần xấu hổ
 Nhưng việc triều lại tỏ minh quân
 Chính trang phép nước mấy lần
 Cải cách thuế khóa khép dần vào khuôn (1242)

Việc binh bị tuyển quân khỏe mạnh (1246)
 Mở thao trường dạy đánh kiếm côn
 Khảo bài để chọn văn quan
 Lựa người tài đức để chăm dân tình

Có lần vua, thân chinh đi đánh
 Dồn binh về phía cánh Châu Khâm
 Đánh sâu vào trại Như hồng
 Châu Liêm sau cũng lọt vòng quân ta

Người nước Tống bỏ nhà bỏ cửa
 Chạy trốn về theo ngô môn quan
 Quan, quân nước Tống thất thần
 Chặn ngang xích sắt chặn đường quân ta

Năm Dần , Nước chia ra thành Lộ (1242)
 Trong toàn quốc có tới mười hai
 Dưới là xã, sách rạch ròi
 Đặt chức An, Trấn , giữ coi mối giềng

Lục võ thành Đại La tháng tám (1243)
 Rồi tiếp theo cơn hạn tháng tư
 Đắp đê quai vạc để lo
 Ngăn dòng nước lũ tuông vô kinh kỳ

Vào mùa thu mở thi tiến sĩ (1247)
 Lệ bảy năm khảo thí một lần
 Bốn tám người đỗ học sanh